

**TÒA ÁN QUÂN SỰ  
THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 02/2021/HS-PT

Ngày 16/03/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN QUÂN SỰ THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Trung tá Lê Đức Hà.

*Các Thẩm phán:* Thiếu tá Lê Thanh Bình;

Trung tá Vũ Đức Việt.

***- Thư ký phiên toà:*** Thiếu úy Trần Doãn Hưng, Thư ký Toà án quân sự Thủ đô Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội tham gia phiên toà:*** Trung tá Dương Mạnh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Thủ đô Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLPT - HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thế L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Thế L**; giới tính: nam; sinh ngày 06/10/1982; nơi sinh và nơi cư trú: xã D, huyện GL, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hoá: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chu K và bà Nguyễn Thị G; có vợ là Lưu Thị H và 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010); tiền sự: không; tiền án: Ngày 19/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện GL, Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Nhân thân: Năm 2000, bị Tòa án nhân dân huyện GL, Thành phố Hà Nội xét xử và tuyên phạt 20 tháng tù (được hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 tháng) về tội “Cướp tài sản công dân”; tháng 10/2013, bị UBND huyện GL, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội số VI Hà Nội (nay là Cơ sở cai nghiện số 6 Hà Nội); các hành vi trên đã được xóa và coi như chưa vi phạm.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/6/2020 đến ngày 10/8/2020, hiện đang chấp hành án tại Trại giam TP, Bộ Công an từ ngày 11/8/2020 (được trích xuất đến chấp hành án tại Trại Tạm giam T75 Bộ Quốc phòng từ ngày 07/12/2020): Có mặt.

**- Bị hại:**

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng A, Tổng Công ty B, Bộ Quốc phòng địa chỉ: đường N, phường N, quận LB, Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:*

Ông Đỗ Đình H, sinh năm 1986; nghề nghiệp: Giám đốc Ban điều hành số 3, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng A, Tổng Công ty B: Vắng mặt có lý do.

**- Những người làm chứng:**

1. Lê Quang Đ: Vắng mặt;
2. Lưu Đức A: Vắng mặt;
3. Lưu Hạnh T: Vắng mặt;
4. Vũ Xuân G: Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/5/2020, Lê Quang Đ (sinh năm 1977; trú tại: xã C, huyện GL, Thành phố Hà Nội) đến nhà Nguyễn Thế L chơi. Tại đây, Đ rủ Long đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, Long đồng ý. Sau đó, Đ dùng xe mô tô BKS 29K6-7545 chở L đi xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng hơn 21 giờ, cả hai đến công trường đang xây dựng của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng A, Tổng Công ty B, Bộ Quốc phòng thuộc địa phận, xã D, huyện GL, Thành phố Hà Nội. Thấy không có người trông coi, L và Đ đi vòng ra phía sau, Đ trèo lên ngói trên tường bao còn L trèo tường vào bên trong lấy các thanh sắt đang để ở hành lang Nhà điều hành mang ra để Đ chuyển ra ngoài. Sau đó, Đ cũng vào lấy sắt và chuyển ra khỏi tường bao cùng L. Khi L kéo 04 thanh sắt ra vị trí để xe máy thì bị bảo vệ công trường và người dân phát hiện tri hô, L bỏ lại 04 thanh sắt chạy về nhà còn Đ bị bắt giữ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Thế L đến Công an xã D, huyện GL, Thành phố Hà Nội đầu thú. Tổng cộng, Đ và L đã lấy được 27 thanh sắt phi 14, mỗi thanh dài 3,2m ra khỏi tường bao. Đây là tài sản của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng A, Tổng Công ty B, Bộ Quốc phòng ra ngoài, có giá trị theo Kết luận định giá là 1.010.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2020, Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã quyết định:

Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thế L 12 (Mười hai) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành 04 (Bốn) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện GL, Thành phố Hà Nội (tính đến ngày 18/12/2020); buộc bị cáo Nguyễn Thế L phải

chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (Mười sáu) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, được trừ thời gian đã chấp hành của bản án trước.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn ghi nhận về bồi thường thiệt hại, quyết định về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thế L kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt đã tuyên đối với bị cáo.

***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

Bị cáo Nguyễn Thế L giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, Kiểm sát viên đưa ra quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

Mặc dù tài sản trộm cắp chỉ có giá trị 1.010.000 đồng nhưng do Nguyễn Thế L đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi này nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Do bị cáo có nhân thân xấu, đã đi cải tạo nhiều lần, sau đó lại tiếp tục phạm tội nên cấp sơ thẩm xử phạt 12 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, đã xem xét toàn diện về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Về án phí, bị cáo Nguyễn Thế L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế L là hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai. Có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 03/5/2020, Nguyễn Thế L và Lê Quang Đ đã trộm cắp 27 thanh sắt phi 14, mỗi thanh dài 3,2m có tổng giá trị 1.010.000 đồng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng A, Tổng Công ty B, Bộ Quốc phòng. Do Nguyễn Thế L đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Tòa án cấp sơ thẩm xét

xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế L:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng.

Trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được trả lại đầy đủ cho bị hại nên Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn”; theo quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về nhân thân, bị cáo đã từng bị kết án về tội “Cướp tài sản công dân” vào năm 2000; năm 2013, bị UBND huyện GL, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng do nghiện ma túy; ngày 19/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện GL, Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là đã xem xét đầy đủ, toàn diện về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Kháng cáo của bị cáo về đề nghị giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ để chấp nhận, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4] Bị cáo L đang phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù tại Bản án hình sự số 16/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện GL, Thành phố Hà Nội từ ngày 11/8/2020 đến ngày xét xử phúc thẩm đã chấp hành được 07 tháng 04 ngày (tính đến ngày 15/3/2021); còn phải chấp hành 01 tháng 26 ngày, nên áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 56 BLHS tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành (01 tháng 26 ngày) của bản án trước thành hình phạt chung; buộc bị cáo phải chấp hành.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thế L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm c khoản 3 Điều 260, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế L, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm

2020 của Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Thế L.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thế L 12 (mười hai) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành 01 (một) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện GL, Thành phố Hà Nội (tính đến ngày 15/3/2021) buộc bị cáo Nguyễn Thế L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 (mười ba) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án 16/3/2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Thế L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSQSTĐHN;
- Cơ quan THAHST;
- CQ ĐTHSKV1 CTCSN BQP;
- VKSQSKV TĐHN;
- TAQSKV TĐHN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng THA BTM;
- VKSQSTW;
- TAQSTW (02b);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trung tá Lê Đức Hà**

